

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy D - Sinh năm 1986 - Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Trương Minh P - Sinh năm 1995 - Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện Z, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Trương Minh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Trương Minh P cả hai thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Thùy D được quyền trực tiếp nuôi con chung là Trương Hữu D1 - Sinh ngày 10/12/2013, con chung đang sống với bà D, ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông P được quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung, bà D và ông P có quyền yêu cầu thay đổi tình trạng nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Trương Minh P mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn.

Bà D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0007938 ngày 27/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ. Bà D tự nguyện nộp thay phần án phí của ông P. Sau khi khấu trừ tiền án phí dân sự sơ thẩm với tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà D đã nộp, bà D và ông P đã nộp đủ án phí, trả lại cho bà D 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Chi cục THADS huyện Đức Huệ;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Quý Tây (*để biết*);
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Vụ